

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
*
Số 86 -BC/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đà Lạt, ngày 07 tháng 11 năm 2016

BÁO CÁO THÁNG 10/2016

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện, ban hành các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy khóa X. Lãnh đạo chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2016.

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác thu ngân sách, giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phòng chống thiên tai, bão lũ, dịch bệnh; chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững; công tác đảm bảo an sinh xã hội; chú trọng công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

- Triển khai các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương; sơ kết, tổng kết, một số nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của tỉnh; kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cơ sở.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập các Ban Đảng Tỉnh ủy và các ngày lễ kỷ niệm, sự kiện diễn ra trong tháng.

II. NỘI DUNG VỀ NHÂN SỰ CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quyết định

- Chỉ định bổ sung Ủy viên Đảng đoàn Hội Cựu chiến binh tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2012 - 2017 đối với đồng chí Trần Văn Bộ - Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh.

- Luân chuyển và chỉ định đồng chí Nguyễn Văn Lộc - Phó trưởng Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ

huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Đam Rông khóa III, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Chỉ định đồng chí Vũ Hồng Long - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Di Linh tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Di Linh khóa XIV, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

2. Một số chủ trương về nhân sự Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thông nhất, UBND tỉnh ban hành quyết định

- Bổ nhiệm đồng chí Đoàn Xuân Sơn - Phó Giám đốc Sở Tư pháp giữ chức vụ Giám đốc Sở Tư pháp.

- Bổ nhiệm lại: đồng chí Nguyễn Viết Vân, giữ chức vụ Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; đồng chí Bùi Sơn Điền, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải; đồng chí Lê Văn Liệu, giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra tỉnh; đồng chí Đàm Minh Tuấn, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

III. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Sản xuất nông - lâm nghiệp

- **Về trồng trọt:** Đã gieo trồng, xuống giống 38.211 ha cây hàng năm các loại giảm 3,9% so với cùng kỳ; trong đó: lúa 14.209 ha, giảm 3,3%; ngô 3.272 ha, tương đương cùng kỳ; rau các loại 12.507 ha, giảm 4,8%; hoa các loại 2.176 ha, tăng 1,7%; cây hàng năm khác 2.547 ha, tăng 10,1%... Các địa phương đã thu hoạch 5.915 ha, bằng 15,5% diện tích gieo trồng của vụ mùa.

Trong tháng 10/2016, do lượng mưa nhiều, độ ẩm cao nên sâu bệnh hại trên cây trồng phát triển mạnh. Ngành nông nghiệp đã phối hợp với các địa phương kiểm tra tình hình dịch bệnh và thực hiện các biện pháp phòng, chống nhằm giảm thiệt hại. Bên cạnh đó, các ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm dịch thực vật đối với các cơ sở buôn bán, các loại nhăn mác, các loại thuốc bảo vệ thực vật; tiến hành đánh giá, phân loại các cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, qua đó phát hiện và kịp thời xử lý các sai phạm.

- **Về chăn nuôi:** Tình hình chăn nuôi ổn định và phát triển; công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm tiếp tục được quan tâm; không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. Đến nay, tổng đàn bò hiện có 91,3 ngàn con, tăng 6,8%; đàn trâu 13 ngàn con, giảm 17,8% so cùng kỳ năm trước; đàn lợn 415,5 ngàn con, tăng 8,9%; tổng đàn gia cầm 4.897,8 nghìn con, tăng 10,1%.

- **Về lâm nghiệp:** Trong tháng, tổng số vụ vi phạm đã xử lý là 126 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; trong đó vi phạm về quản lý, sử dụng rừng là 29 vụ, vi phạm quy định về phát triển, bảo vệ rừng 26 vụ, vi phạm quy định về quản lý lâm sản là 71 vụ. Bên cạnh đó, các đơn vị chủ

rừng đã phối hợp với các lực lượng chức năng giải tỏa được 408,2 ha diện tích đất rừng bị phá, lấn chiếm trái phép.

2. Sản xuất công nghiệp: Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tháng 10/2016 tăng 5,2% so cùng kỳ; trong đó, ngành khai khoáng giảm 12%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,4%; ngành sản xuất phân phôi điện, khí đốt, nước nóng và điều hòa không khí tăng 6,6%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7%.

3. Thương mại, xuất - nhập khẩu, du lịch

- **Thương mại:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10/2016 ước đạt 3.017,4 tỷ đồng, tăng 9,7% so với cùng kỳ; ước 10 tháng đầu năm 2016 đạt 29.670 tỷ đồng, tăng 7,9% so với cùng kỳ.

- **Xuất - nhập khẩu:** Tổng mức kim ngạch xuất khẩu trong tháng ước đạt 38,5 triệu USD, tăng 49,75% so với cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 14,2 triệu USD.

- **Du lịch:** Trong tháng 10/2016, ước có 360,5 ngàn lượt khách du lịch đến tỉnh, tăng 26,5% so với cùng kỳ. Trong đó, khách quốc tế 25 ngàn lượt, tăng 19,6%. Lũy kế 10 tháng đầu năm 2016, khách du lịch đến tỉnh ước 4.323,5 ngàn, tăng 10,1% so với cùng kỳ, trong đó: khách quốc tế 237,4 ngàn lượt, tăng 60,3% .

4. Thu, chi ngân sách nhà nước

- **Thu ngân sách:** Tổng thu ngân sách nhà nước 10 tháng đầu năm 2016 ước đạt 5.168,89 tỷ đồng bằng 76% dự toán địa phương, bằng 129% so với cùng kỳ 2015. Tổng thu ngân sách địa phương ước 9.176 tỷ đồng, đạt 88,7% dự toán địa phương, bằng 105% so với cùng kỳ năm trước.

- **Chi ngân sách:** Tổng chi ngân sách địa phương ước 8.981 tỷ đồng, đạt 86,8% dự toán địa phương, bằng 117,7% so với cùng kỳ năm 2015.

5. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- **Về hoạt động văn hóa - thông tin:** Tập tổ chức hoạt động văn hóa, tuyên truyền ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy Ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, tuyên truyền cổ động chào mừng Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; quyên góp ủng hộ quỹ vì người nghèo... Duy trì phong trào thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và “toute dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2016.

- **Về hoạt động thể dục, thể thao:** Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương báu vật vĩ đại” nhằm đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao trong quần chúng nhân dân. Tổ chức các Hội thao Người cao tuổi tỉnh lần thứ VI, Giải vô địch bóng chuyền nữ tỉnh, Bóng đá mini các câu lạc bộ tỉnh....; đồng thời cử đoàn vận động viên tham dự các

giải vô địch cầu lông trẻ U15 - U17 Châu Á, giải bóng bàn các câu lạc bộ toàn quốc và giải Vô địch cờ vua các đấu thủ mạnh toàn quốc.

- Về giáo dục - đào tạo: Các nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 10/2016 của ngành được thực hiện đảm bảo theo tiến độ, kế hoạch đề ra; nề nếp, kỷ cương được duy trì, giữ vững; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học các cấp học, ngành học. Trong tháng, ngành đã tổ chức thi chọn vào đội tuyển học sinh giỏi quốc gia năm 2017 (*60 học sinh vào đội tuyển chính thức, 20 học sinh vào đội tuyển dự bị*); kiểm tra công nhận trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Về công tác y tế, chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội

Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên người. Trong tháng số người mắc bệnh chân tay miệng là 77 trường hợp (*không có tử vong*), phát hiện 344 trường hợp mắc mới sốt xuất huyết (*không có trường hợp nào tử vong*); không phát hiện trường hợp xác định nhiễm cúm A(H5N1), (H7N9), bệnh do vi rút Zika, viêm não mô cầu, tiêu chảy cấp nguy hiểm; tiếp tục triển khai các chương trình mục tiêu về y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình; chú trọng tiêm chủng mở rộng; thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, thường trực cấp cứu cho nhân dân trên địa bàn tỉnh. Trong tháng đã tiến hành kiểm tra chuyên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm 34 cơ sở dịch vụ ăn uống, sản xuất chế biến trên địa bàn tỉnh; trong đó có 3 cơ sở vi phạm, đã xử lý vi phạm hành chính số tiền 15,5 triệu đồng.

Bên cạnh đó, các ngành chức năng phối hợp cùng địa phương tiếp tục thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, tiến hành rà soát hộ nghèo cuối năm 2016, phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo; quan tâm, giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến lĩnh vực người có công; triển khai các hoạt động hướng ứng Tháng hành động vì người cao tuổi năm 2016... Đến hết tháng 10/2016, tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là 888.864 người, tăng 12,9% so với tháng trước.

6. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh

Tình hình an ninh chính trị giữ vững ổn định; các lực lượng công an, quân sự phối hợp chặt chẽ, đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ, kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm đảm bảo an ninh, trật tự xã hội.

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân: Trong tháng 10/2016, toàn tỉnh tiếp 250 lượt công dân với 266 người. Số đơn khiếu nại, tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền giải quyết 144 đơn (*130 đơn khiếu nại, 14 đơn tố cáo*); đã giải quyết được 53 đơn (*47 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo*); số đơn còn phải tiếp tục giải quyết là 91 đơn (*83 đơn khiếu nại, 08 đơn tố cáo*)

IV. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN MỘT SỐ LĨNH VỰC KINH TẾ XÃ HỘI CỦA TỈNH (*báo cáo chuyên đề*)

1. Đặc điểm tình hình

Lâm Đồng là tỉnh thuộc Nam Tây Nguyên, với diện tích tự nhiên 9.773,54 km²; có 12 đơn vị hành chính (*thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và 10 huyện*) và 147 đơn vị hành chính cấp xã (*117 xã, 18 phường và 12 thị trấn*). Dân số trên 1,26 triệu người với 43 dân tộc cùng sinh sống trên địa bàn, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 24,1% (*riêng DTTS gốc Tây Nguyên chiếm 16,7%*). Đến ngày 28/9/2016, toàn Đảng bộ tỉnh có 694 tổ chức cơ sở đảng, trong đó đảng bộ cơ sở: 285, chi bộ cơ sở: 409. Tổng số đảng viên là 40.691 đồng chí, trong đó: đảng viên nữ 14.327 đồng chí, đảng viên là người dân tộc thiểu số 4.141 đồng chí, đảng viên trong các tôn giáo 3.582 đồng chí.

Lâm Đồng có khí hậu ôn hòa và mát mẻ quanh năm, nhiệt độ trung bình dao động từ 18 - 26°C, lượng mưa trung bình 1.827 - 3.689 mm/năm được chia làm 2 mùa riêng biệt là mùa mưa và mùa khô có điều kiện thuận lợi để phát triển nông nghiệp đặc biệt là rau, hoa, cây công nghiệp, bò sữa, bò thịt chất lượng cao và cá nước lạnh. Bên cạnh đó, với thời tiết khí hậu ôn hòa mát mẻ với nhiều cảnh quan thiên nhiên, Lâm Đồng nói chung và thành phố Đà Lạt nói riêng đã trở thành một trung tâm du lịch nổi tiếng trong và ngoài nước.

2. Tình hình phát triển một số lĩnh vực của tỉnh

2.1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế- xã hội 9 tháng 2016

Tăng trưởng kinh tế (*GRDP*) (*giá so sánh 2010*) đạt 7,8%, trong đó lĩnh vực nông, lâm, thuỷ sản tăng 4,9%; công nghiệp - xây dựng tăng 5,8%; dịch vụ tăng 10,7%. Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng ước 321,5 triệu USD, giảm 2,2%. Tổng thu NSNN đạt 4.617,3 tỷ đồng, bằng 67,9% dự toán địa phương (*DTĐP*), bằng 131,8%. Thu hút khách du lịch 3.963 nghìn lượt, tăng 8,8%, đạt 73,4% kế hoạch năm 2016. Giải quyết việc làm cho 21.500 người, đạt 74% kế hoạch, tăng 3,8% so cùng kỳ.

2.2. Lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn

Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả toàn diện trên các lĩnh vực. Tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất ngành nông nghiệp giai đoạn 2011-2015 đạt 8,4%. Đến năm 2015, tổng giá trị sản xuất của ngành (*giá so sánh 1994*) đạt 18.431 tỷ đồng (*trong đó: nông nghiệp 17.856 tỷ đồng, thuỷ sản 119 tỷ đồng, lâm nghiệp 275 tỷ đồng*). Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (*NNUDCNC*) phát triển mạnh mẽ. Toàn tỉnh hiện có trên 43.084 ha đất sản xuất NNUDCNC, chiếm 16,47% diện tích đất canh tác (*bao gồm: rau 12.655 ha; hoa 2.424 ha; cây đặc sản 105 ha; cà phê 18.341 ha; chè 5.854 ha; lúa 3.705 ha*). Thông qua sản xuất NNUDCNC, năng suất tăng thêm khoảng

30%, lợi nhuận đạt 30% so với doanh thu. Giá trị sản xuất bình quân toàn tỉnh năm 2015 đạt 145 triệu đồng/ha/năm (*năm 2010 là 76 triệu đồng/ha*); trong đó, diện tích sản xuất NNCNC, giá trị sản xuất cao gấp hơn 2 lần giá trị sản xuất bình quân toàn tỉnh, điển hình: rau chất lượng cao đạt 450 - 500 triệu đồng/ha/năm, hoa chất lượng cao đạt 800 - 1.200 triệu đồng/ha/năm, nhiều mô hình đạt 3 tỷ đồng/ha/năm. Tổng đàn bò sữa đạt 17.223 con; tổng diện tích ao nuôi cá nước lạnh đạt 50 ha, sản lượng đạt 780 tấn/năm.

Tỉnh đang tập trung đẩy mạnh tái cấu ngành nông nghiệp và tích cực phối hợp với JICA để triển khai thực hiện dự án phát triển nông nghiệp theo cách tiếp cận đa ngành và cải thiện môi trường đầu tư trong nông nghiệp.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (*NTM*) đạt được nhiều kết quả tích cực. Đến nay, toàn tỉnh có 45 xã đạt 19/19 tiêu chí NTM, vượt mục tiêu Nghị quyết đề ra, không còn xã đạt dưới 7 tiêu chí; huyện Đơn Dương đạt huyện NTM, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

2.3. Linh vực dịch vụ du lịch

Ngành dịch vụ du lịch có sự phát triển liên tục trong những năm qua và là ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Sản phẩm, dịch vụ đa dạng hóa không ngừng; hoạt động kinh doanh lữ hành có nhiều cố gắng trong việc xây dựng, tổ chức chương trình du lịch phong phú, hấp dẫn và chủ động liên kết các địa phương trong cả nước để mở rộng thị trường; sản phẩm du lịch mới, thu hút du khách được đầu tư; tổ chức nhiều hoạt động, sự kiện văn hóa lễ hội, các giải thể thao, hội nghị, hội thảo tầm quốc gia và quốc tế. Hình ảnh du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng đã được tuyên truyền rộng rãi trên các kênh thông tấn quốc tế, quốc gia và được đăng tải nhiều trên các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử nổi tiếng. Tỉnh đã phê duyệt đề án xúc tiến quảng bá du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2010 - 2015. Tăng cường hợp tác liên kết vùng, liên kết sản phẩm với các địa phương, mở rộng kết nối tour tuyến, hợp tác phát triển và đa dạng hóa sản phẩm du lịch; quảng bá hình ảnh du lịch địa phương.

Trong năm 2015, khách du lịch đến tỉnh đạt 5.100.000 lượt khách, trong đó 220.000 lượt khách quốc tế. Tỉ lệ tăng trưởng bình quân về khách du lịch hàng năm giai đoạn 2011 - 2015 là 9,65%; ngày lưu trú bình quân: 2,45 ngày. Doanh thu xã hội từ du lịch năm 2015: đạt 9.180 tỷ đồng; giai đoạn 2011 - 2015 đạt 38.250 tỷ đồng. Về hệ thống cơ sở lưu trú: đến ngày 31/12/2015 trên địa bàn toàn tỉnh có 15.574 phòng. Toàn tỉnh hiện có 34 khu - điểm du lịch, 3 sân golf và hơn 60 điểm tham quan miễn phí khác. Sân bay Liên Khương được đầu tư nâng cấp đạt cấp 4D theo tiêu chuẩn ICAO. Hiện nay có 03 hãng hàng không khai thác các chuyến bay thường xuyên đi/đến sân bay Liên Khương: Vietnam Airlines, Jetstar Pacific, Vietjet Air với tần

suất bay 21 chuyến bay mỗi ngày với các đường bay nội địa đi đến các tỉnh thành: TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Huế, Vinh, Cần Thơ. Tỉnh đang tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh việc đầu tư đối với 02 Khu du lịch quốc gia (*hồ Tuyền Lâm, Đầm Kia - Suối Vàng*) và 02 Khu du lịch trọng điểm (*hồ Đại Ninh, hồ Prenn*) theo cơ chế, chính sách ưu đãi của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương.

2.4. Đầu tư phát triển địa bàn trọng điểm

Tỉnh đang tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 1528/QĐ-TTg, ngày 03/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Lạt gắn với thực hiện Quyết định số 704/QĐ-TTg, ngày 12/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ, tạo sự đột phá mới trong đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế xã hội nói chung và ngành dịch vụ du lịch nói riêng; phấn đấu xây dựng TP. Đà Lạt và vùng phụ cận trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Ngoài ra, tỉnh đang tập trung thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh về phát triển thành phố Bảo Lộc trở thành đô thị loại II, định hướng tinh lỵ và huyện Đức Trọng trở thành thị xã, đô thị loại III vào năm 2020.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương, Vụ địa phương II - VPTW;
- Ban CĐ Tây Nguyên;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng uỷ trực thuộc;
- Lưu VPTU, TH.



Trần Đình Văn